

Bản án số 55/2026/HNGĐ-ST  
Ngày 27 – 3 – 2026  
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NGHỆ AN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Mạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Dũng.

Bà Phan Thị Quế.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Tiến Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Chu Văn Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 275/2025/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2026/QĐXX-ST ngày 11 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phan Tất H, sinh năm 1983; nơi đăng ký thường trú trước khi xuất cảnh: Thôn T, xã V, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã G, tỉnh Nghệ An.

Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/11/2025 và Bản tự khai anh Phan Tất H trình bày:*

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị L kết hôn với nhau trên cơ sở tự

nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện T (nay là xã V), tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 27/10/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau được một thời gian, về sau do điều kiện kinh tế khó khăn, anh sang Hàn Quốc theo diện xuất khẩu lao động để xây dựng kinh tế gia đình. Kể từ thời điểm đó, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách của hai vợ chồng không thể hòa hợp, không có tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng không còn như ban đầu. Hơn nữa, khoảng cách địa lý xa xôi gây khó khăn cho cả hai bên khi giải quyết công việc gia đình, khiến cho cuộc sống hôn nhân bế tắc, không có cách nào giải quyết. Mặc dù vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện để hàn gắn, được gia đình hai bên động viên, khuyên bảo nhưng không có kết quả, điều này làm ảnh hưởng đến cuộc sống của hai vợ chồng và con cái. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

Về con chung: Quá trình chung sống, anh và chị Nguyễn Thị L có 02 người con chung là Phan Tất Mạnh H1, sinh ngày 20/6/2010 và Phan Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 04/6/2012. Ly hôn, anh có mong muốn được quyền nuôi con chung. Tuy nhiên, anh đang ở nước ngoài, không có điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các con nên anh đồng ý giao 02 người con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng để đảm bảo điều kiện sống của các con và không làm xáo trộn cuộc sống, sinh hoạt của các con. Nếu chị L yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung thì anh sẽ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/hai cháu. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Bị đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:* Chị thừa nhận thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn; nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như anh H đã trình bày. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc anh H làm đơn xin ly hôn thì chị cũng hoàn toàn đồng ý, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết. Về con chung: Chị và anh Phan Tất H có 02 người con chung là Phan Tất Mạnh H1, sinh ngày 20/6/2010 và Phan Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 04/6/2012. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung và yêu cầu anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/hai con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Cháu Phan Tất Mạnh H1 và Phan Nguyễn Linh Đ có đơn trình bày:* Nếu bố mẹ ly hôn thì các con có nguyện vọng được ở với mẹ, vì từ khi bố đi làm ăn xa, các con ở với mẹ từ nhỏ đến nay, mẹ có điều kiện chăm sóc con tốt hơn, hiện nay các con đang học gần nhà đang rất ổn định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Nghệ An phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa,

Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, Bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; xử: Về hôn nhân: Cho anh Phan Tất H và chị Nguyễn Thị L được ly hôn. Về con chung: Giao hai con chung là Phan Tất Mạnh H1 và Phan Tất Linh Đ1 cho chị Nguyễn Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; buộc anh Phan Tất H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/hai người con. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Anh Phan Tất H có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết việc ly hôn với chị Nguyễn Thị L có nơi đăng ký thường trú tại xã G, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35, Điều 39, Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, kèm theo Đơn khởi kiện, nguyên đơn anh Phan Tất H có bản tự khai, đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đơn xin vắng mặt tất cả các buổi làm việc và phiên tòa. Các tài liệu trên của anh Phan Tất H đều được chứng thực của Đ2 tại Hàn Quốc theo đúng quy định tại Điều 478 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án xác định đây là vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo đúng quy định.

[2]. Về hôn nhân:

Anh Phan Tất H và chị Nguyễn Thị L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện T (nay là xã V) tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 04/7/2012 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân là do tính tình và quan điểm sống không phù hợp nhau, nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2013 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Anh H và chị L đều thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho họ được ly hôn. Xét thấy, việc vợ chồng sống ly thân không quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm quyền và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân gia đình, làm cho hôn nhân đã thực sự lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình để chấp nhận yêu cầu của anh Phan Tất H, cho anh Phan Tất H và chị Nguyễn Thị L được ly hôn.

[3]. Về con chung:

Quá trình chung sống với nhau, anh Phan Tất H và chị Nguyễn Thị L đều thừa nhận vợ chồng có 02 người con chung là Phan Tất Mạnh H1, sinh ngày 20/6/2010 và Phan Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 04/6/2012. Ly hôn, anh H và chị L đều thống nhất giao 02 người con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Các con chung đều có nguyện vọng được trực tiếp ở với mẹ.

Xét thấy, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên là nghĩa vụ và quyền của cha mẹ. Nguyện vọng và thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn của anh H và chị L là hoàn toàn tự nguyện, chính đáng, đúng quy định của pháp luật. Hiện tại các con chung đều đang sinh sống cùng với chị L. Vì vậy, để cuộc sống của con không bị xáo trộn và ảnh hưởng đến tâm, sinh lý; nhằm đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt cho con, cần giao con chung Phan Tất Mạnh H1 và Phan Nguyễn Linh Đ cho chị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp, có căn cứ, đúng quy định của pháp luật; phù hợp với nguyện vọng của các con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng:

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Ly hôn, chị L yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/02 người con; anh H cũng đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/02 người con. Vì vậy, cần buộc anh Phan Tất H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/02 người con là phù hợp; đảm bảo quyền lợi của các con.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh H và chị L thống nhất không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Anh Phan Tất H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[7]. Xét các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 107, 108, 110, 116, 117, 122, 123 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4, Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 147; Điều 469; Điều 478; Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Tất H.

1. Về hôn nhân: Cho anh Phan Tất H và chị Nguyễn Thị L được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Phan Tất Mạnh H1, sinh ngày 20/6/2010 và Phan Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 04/6/2012 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Phan Tất H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Phan Tất H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng/02 người con (Mỗi người con 2.500.000 đồng/tháng); thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2026 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nuôi con, nếu bên phải thi hành án mà không thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Anh Phan Tất H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và 300.000 đồng của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003541 ngày 11/12/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh N. Anh Phan Tất H phải nộp tiếp số tiền 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Phan Tất H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Việt Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Huy Mạnh**